

Bản án số: 229/2023/HS-ST
Ngày 21 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

2. Bà Lê Thị Thanh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 222/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị Oanh K, tên gọi khác: Không ; sinh năm 1992 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: Ấp F, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tấn C (đã chết) và bà Huỳnh Tuyết C1 (còn sống); bị cáo chưa có chồng con.

Tiền án; tiền sự: Không .

Nhân thân: Ngày 25/11/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/02/2010 và đã nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2023 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện L.

2. Nguyễn Hoàng P, tên gọi khác: Không, sinh năm 2003 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: Ấp E, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính:

Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L và bà Phan Thị Ngọc H; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; tiền sự: Không .

Nhân thân: Ngày 06/5/2023, bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2023 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện L.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Thị Oanh K, Nguyễn Hoàng P, Mã Tường V, sinh năm 1999, địa chỉ tại khu V, thị trấn L, huyện L và Tiêu Dương Đ, sinh năm 1990, địa chỉ tại ấp E, xã A, huyện L là bạn bè quen biết và đều là những người nghiện ma túy. Vào khoảng 23 giờ ngày 25/4/2023, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision gắn biển số giả 60G1- 270.09 chở V đến phòng số 5 của Nhà nghỉ P1 tại ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai gặp K rồi P thuê phòng đối diện với phòng của K để ngủ.

Đến khoảng 09 giờ ngày 26/4/2023, 01 người đàn ông tên C2 (bạn của V không rõ nhân thân, lai lịch) đến phòng của K rồi C2 lấy 01 gói ma túy đã cất giấu trong người, còn K lấy 01 nỏ thủy tinh để C2, K và V cùng sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong thì C2 bỏ về. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, P điều khiển xe mô tô nêu trên về phòng trọ của P ở ấp E, xã A, huyện L lấy 01 gói ma túy (không rõ kích thước) do 01 người bạn tên H1 (không rõ nhân thân lai lịch) cho P vào ngày 25/4/2023. P cất giấu gói ma túy trên trong túi quần, điều khiển xe mô tô nêu trên đến đoạn đường gần Công ty C3, thuộc ấp E, xã A, huyện L để đón Tiêu Dương Đ rồi cả hai đến phòng số 5 của Nhà nghỉ P1 gặp K và V. Tại đây, P lấy gói ma túy cất giấu trên người bỏ vào nỏ thủy tinh trong phòng của K để cả nhóm cùng sử dụng. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày khi cả nhóm vừa sử dụng xong ma túy thì lực lượng Công an huyện L phối hợp Công an xã A kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng gồm 01 nỏ thủy tinh có 01 đầu hình cầu, phần ống thủy tinh gắn vào chai nước có chữ Numberone và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 896/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu chất màu nâu bám dính trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamin. Mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Tại Cáo trạng số 208/CT-VKSLT ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phạm Thị Oanh K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong phần tranh luận, Đại diện

Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Thị Oanh K mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị tổng hợp hình phạt bản án số 147/2023/HS-ST ngày 10/8/2023 về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng:

- 01 nỏ thủy tinh có 01 đầu hình cầu, phần ống thủy tinh gắn vào chai nước có chữ Numberone và 01 đoạn ống hút nhựa đề nghị tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision gắn biển số giả 60G1-270.09, số khung RLHJF5811GY010481, số máy JF66E0010567 tạm giữ của Nguyễn Hoàng P. Quá trình xác minh xác định xe mô tô trên có biển số 67H1-380.77 do chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1985, ngụ tại ấp D, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Chị N cho P mượn làm phương tiện đi lại, không biết P sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại cho chị N theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông tên H1 có hành vi cho P ma túy nhưng không rõ nhân thân lại lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau.

Đối với Mã Tường V và Tiêu Dương Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V và Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị Oanh K khai nhận: Bị cáo thuê phòng trọ số 5 của nhà nghỉ P1 mục đích để nghỉ, dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh) có trong phòng của bị cáo, do khi bị cáo đi xe từ Thành phố Hồ Chí Minh xuống chân cầu C có người đàn ông đi cùng nhờ bị cáo giữ giùm, bị cáo cầm theo đến nhà nghỉ P1 để trên bàn trong phòng của bị cáo, C2 và P mang ma túy đến đồ ma túy

vào nỏ thủy tinh để cùng sử dụng đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã mô tả.

Bị cáo Nguyễn Hoàng P khai: Khi đến nhà nghỉ P1 thuộc ấp A, xã A, huyện L, bị cáo thuê phòng nghỉ đối diện phòng của bị cáo K, sau đó đến khoảng 15 giờ cùng ngày bị cáo về phòng trọ của bị cáo tại ấp E, xã A lấy 01 gói ma túy do người bạn tên H1 cho, sau đó chở T Dương Đ cùng đến nhà nghỉ P1, cả hai vào phòng số 5 của K, bị cáo lấy ma túy ra bỏ vào nỏ thủy tinh để cùng sử dụng đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã mô tả.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cũng như các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phạm Thị Oanh K và Nguyễn Hoàng P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo K theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 và bị cáo P theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng do có lối sống không lành mạnh và để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà cố ý bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo K có bà ngoại là người có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian và xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, răn đe các bị cáo và đạt mục đích phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh có 01 đầu hình cầu, phần ống thủy tinh gắn vào chai nước có chữ Numberone và 01 đoạn ống hút nhựa.

[7] Về vấn đề khác: Đối với người tên C2 có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo K nhưng không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên H1 có hành vi cho P ma túy nhưng không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau.

Đối với Mã Tường V và Tiêu Dương Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V và Đ là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Oanh K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Oanh K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/4/2023.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng P 07 (bảy) năm tù. Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của Bản án số 147/2023/HS-ST ngày 10/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Hình phạt chung của hai bản án bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chấp hành là 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/4/2023.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01nỏ thủy tinh có 01 đầu hình cầu, phần ống thủy tinh gắn vào chai nước có chữ Numberone và 01 đoạn ống hút nhựa.

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/10/2023).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thị Oanh K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo Phạm Thị Oanh K và Nguyễn Hoàng P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên